

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI



**GIẤY PHÉP GIA HẠN
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

Số: *4716/GP-UBND*.....
Ngày cấp *31/12/2021*.....

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4716 /GP-UBND

Lào Cai, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG
(GIA HẠN)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 3049/GP-UBND ngày 19/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp cho Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông 18;

Xét đơn và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gia hạn khai thác khoáng sản ghi ngày 15/01/2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông 18 nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 706/TTr-STNMT ngày 17/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản số 3049/GP-UBND ngày 19/9/2016 để Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông 18 được tiếp tục khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá Khe Bàn 2, xã Tân An, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đến ngày 30/8/2025.

Điều 2. Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông 18 có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép gia hạn khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật;

2. Nộp thiết kế mỏ được lập, điều chỉnh, thẩm định, phê duyệt cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; bổ nhiệm và thông báo Giám đốc điều hành mỏ gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

3. Tiếp tục thực hiện khai thác trữ lượng còn lại của giấy phép số 3049/GP-UBND ngày 19/9/2016, với trữ lượng được phép khai thác 234.598,4 m³ đá (Trữ lượng đã nộp tiền cấp quyền theo Quyết định 2871/QĐ-UBND ngày

01/9/2016, đã tính tiền cấp quyền nhưng chưa khai thác hết). Trữ lượng còn lại tính từ ngày 24/02/2021.

4. Thực hiện đúng các quy định tại giấy phép khai thác khoáng sản số 3049/GP-UBND ngày 19/9/2016.

5. Thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/12/2016 của Chính phủ.

6. Lập bản đồ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác theo quy định và hướng dẫn tại Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Kết thúc khai thác, thực hiện đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường theo quy định.

Trường hợp khi chưa hết thời hạn gia hạn này, nhưng Nhà nước cần mặt bằng để thi công các công trình của Nhà nước, thì Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông 18 phải dừng ngay hoạt động khai thác; tự tháo dỡ, di chuyển sản phẩm đá, tài sản, thiết bị (nếu có) của mình và của các bên liên quan ra khỏi khu vực; không được bồi thường, hỗ trợ. Đồng thời, thực hiện việc trả lại Giấy phép khai thác, đóng cửa mỏ theo quy định.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 3049/GP-UBND ngày 19/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Nơi nhận:

- CT, PCT1 ;
- Các Sở: TNMT (03 bản), Công Thương, GTVT-Xây dựng;
- Cục Thuế tỉnh;
- Tổng cục ĐC&KS VN;
- UBND huyện Văn Bàn;
- Công ty CP XD GT 18;
- PCVP2;
- Lưu VT, KT1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

Giấy phép gia hạn khai thác khoáng sản này đã được đăng ký nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai

Số đăng ký:..... ĐK/KT

Lào Cai, ngày..... tháng..... năm 2021

GIÁM ĐỐC



**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC TIẾP TỤC KHAI THÁC ĐÁ LÀM VLXD
THÔNG THƯỜNG THÔN KHE BÀN 2, XÃ TÂN AN, HUYỆN VĂN BÀN,
TỈNH LÀO CAI**

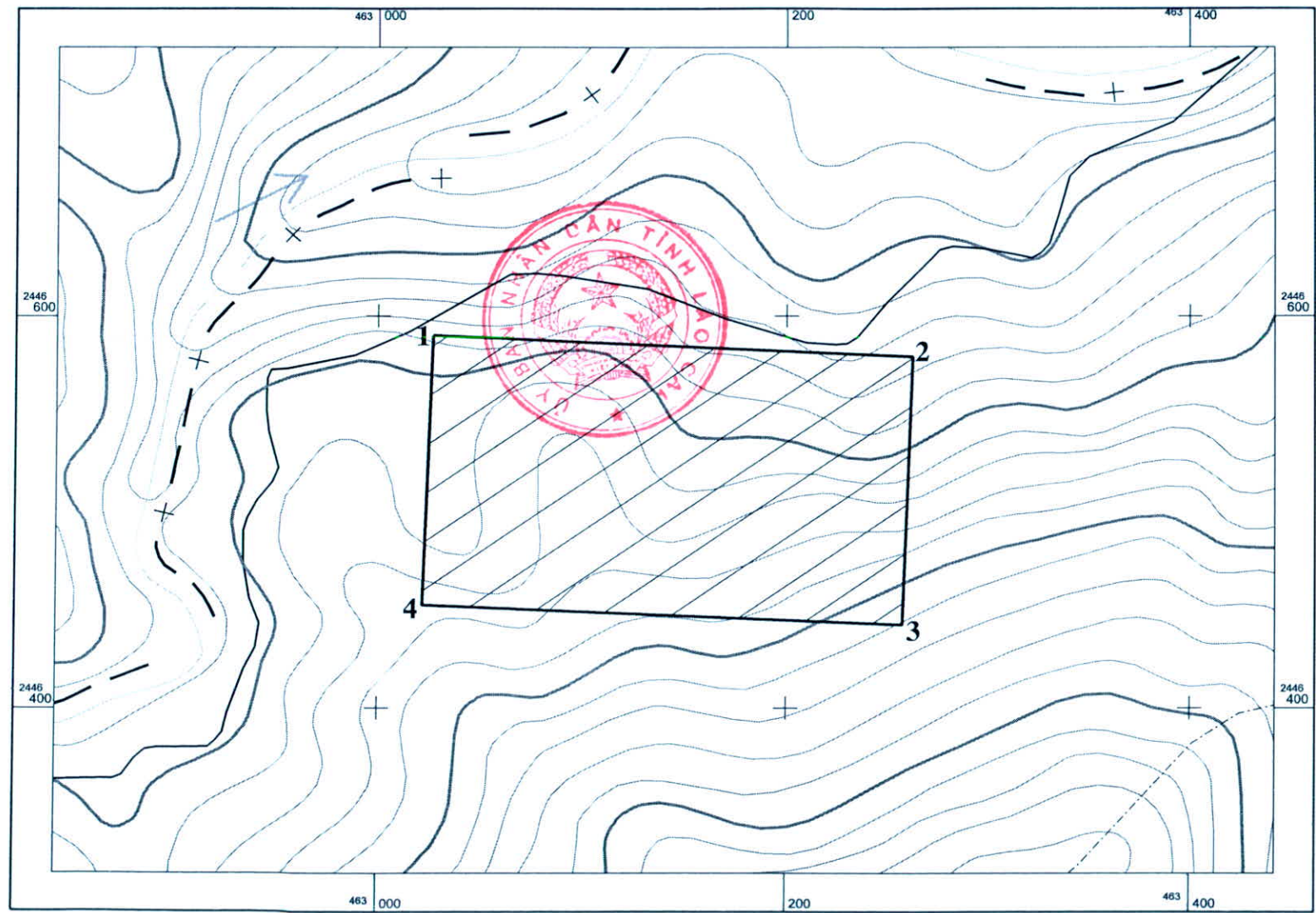
(Kèm theo Giấy phép gia hạn khai thác số *4716* /GP-UBND ngày *31* tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°		Diện tích (ha)
	X(m)	Y(m)	
1	2446590	463027	3,24
2	2446579	463262	
3	2446442	463257	
4	2446452	463022	

h.v

SƠ ĐỒ KHU VỰC TIẾP TỤC KHAI THÁC MỎ ĐÁ KHE BÀN 2, XÃ TÂN AN, HUYỆN VĂN BÀN

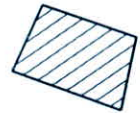
(Kèm theo Giấy phép gia hạn khai thác số 4716 GP-UBND ngày 31 /12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)



TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC		
Hệ vn-2000, KTT: 104 độ, 45 phút, MC: 3 độ		
TÊN ĐIỂM	X	Y
1	2446590	463027
2	2446579	463262
3	2446442	463257
4	2446452	463022

DIỆN TÍCH: 3,24 HA

CHỈ DẪN



Khu vực tiếp tục khai thác khoáng sản

Handwritten signature/initials